

**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số: ~~2451~~ /BYT - TCDS

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2018

V/v tình hình thi hành  
Pháp lệnh Dân số

Kính gửi:

- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị xã hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Pháp lệnh Dân số (ban hành năm 2003, sửa đổi Điều 10 năm 2008) là văn bản pháp lý cao nhất của Nhà nước ta trong lĩnh vực dân số. Qua tổng kết thực tiễn 10 năm thi hành (Báo cáo tổng kết thi hành PLDS số 209/BC-BYT ngày 23/3/2015 gửi Thủ tướng Chính phủ), PLDS là cơ sở pháp lý để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện, tạo nên sự chuyển biến tích cực, giúp ổn định quy mô dân số, đảm bảo cơ cấu dân số, từng bước nâng cao chất lượng dân số và phân bố dân cư hợp lý. Tuy nhiên, PLDS có những hạn chế, bất cập, đòi hỏi phải được điều chỉnh kịp thời.

Để có căn cứ xây dựng, bổ sung, sửa đổi chính sách, pháp luật về dân số trong thời gian tới, nhất là cụ thể hóa Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác dân số trong tình hình mới, Bộ Y tế trân trọng đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị xã hội; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị có liên quan và thực hiện việc lập Báo cáo tình hình thi hành PLDS trong khoảng thời gian từ 1/1/2013 đến 15/6/2018 (Đề cương gửi kèm theo).

Báo cáo gửi về Bộ Y tế (Tổng cục DS-KHHGĐ, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) trước ngày 30/6/2018 bằng văn bản và gửi file qua địa chỉ email: hangtcds@gmail.com.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Bà Phùng Thị Hằng, Vụ Pháp chế - Thanh tra, Tổng cục DS-KHHGĐ; ĐT: 0944.838.318.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh/TP;
- Lưu: VT, TCDS (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

Nguyen Viet Tien

## BỘ Y TẾ

### **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO** **Tình hình thi hành Pháp lệnh dân số** **(Từ 1/1/2013 đến 15/6/2018)**

*(Kèm theo công văn số 2451/BYT-TCDS ngày 07 tháng 5 năm 2018)*

#### **I. TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LỆNH DÂN SỐ**

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, đơn đốc thi hành
2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn
3. Bảo đảm nguồn nhân lực, tài chính
4. Kiểm tra, thanh tra, giám sát

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LỆNH DÂN SỐ**

Nội dung báo cáo kết quả thực hiện các quy định của Pháp lệnh Dân số của tỉnh mục dưới đây bao gồm tình hình thực hiện, nhận định và khuyến nghị:

- *Phân tích, đánh giá, nhận định tình hình thực hiện để giải quyết vấn đề dân số hiện tại và tương lai;*

- *Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của quy định với hệ thống pháp luật;*

- *Tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan...*

##### **2.1. Những quy định chung**

2.1.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ

2.1.2. Nguyên tắc và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong công tác dân số

2.1.3. Quyền và nghĩa vụ công dân về công tác dân số

2.1.4. Trách nhiệm của Nhà nước, cơ quan, tổ chức trong công tác dân số

2.1.5. Các hành vi bị nghiêm cấm

2.2. Các quy định về quy mô dân số

2.3. Quy định về cơ cấu dân số

2.4. Quy định về phân bố dân cư

2.5. Quy định về chất lượng dân số

2.6. Các biện pháp thực hiện công tác dân số

2.7. Quản lý nhà nước về dân số

#### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

3.1. Những kết quả cơ bản đã đạt được

3.2. Những hạn chế, tồn tại

3.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

**IV. ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG LUẬT DÂN SỐ; BỔ SUNG, SỬA ĐỔI PHÁP LỆNH DÂN SỐ** - nếu có *(nêu quy định của pháp luật dân số hiện hành; dự kiến đề xuất quy định pháp luật thay thế, sửa đổi, bổ sung; căn cứ đề xuất; điều kiện bảo đảm về nguồn nhân lực, tài chính khi thực hiện)*